

Bản án số: 132 /2019/HS-PT

Ngày: 25/9 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Điệp.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Lộc và ông Tôn Anh Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Thọ – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Ái Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 95/2019/TLPT-HS ngày 26 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Trương Thdo có kháng cáo của bị cáo Trương Th đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2019/HS-ST ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Trương Th; tên gọi khác: Không có tên gọi khác; sinh ngày 06 tháng 11 năm 1950 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Tổ dân phố An Cư Tây, thị trấn Lăng Cô, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương T, sinh năm 1918 (đã chết) và bà: Đặng Thị V, sinh năm 1926 (đã chết); có vợ: Đỗ Thị Ch, sinh năm 1954 và có 08 người con; tiền án: Không có; tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 05/8/2016, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Lăng Cô, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt vi phạm hành chính do có hành vi lấn chiếm đất rừng bằng hành hình thức xử phạt tiền (Quyết định số 118/QĐ-XPHC ngày 05/8/2016).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 21/12/2018 cho đến nay; có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa:* Ông Lê Văn L, Luật sư Văn phòng luật sư Vadein thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Thừa Thiên Huế.

Địa chỉ: Tầng 7, số 78, đường Bến Nghé, phường Phú Hội, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, có mặt.

* *Những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo:* Không.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có đất để trồng cây keo trầm nên từ ngày 25/6/2018 đến ngày 01/7/2018, Trương Th mang theo 01 cái rựa và 01 máy cưa đi bộ đến khu vực rừng tự nhiên thuộc loại rừng sản xuất tại lô số 31.2 thuộc lô 31 và lô số 32.1 thuộc lô 32, khoảnh 5, tiểu khu 246, thị trấn Lăng Cô, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế để chặt phá, hủy hoại rừng. Tại đây, Th dùng rựa chặt, phá những cây nhỏ và dùng máy cưa, cưa hạ những cây gỗ có đường kính gốc từ 10 cm trở lên. Tổng diện tích rừng bị cáo Th chặt phá, hủy hoại 6.750 m².

Đến ngày 03/7/2018, lực lượng bảo vệ Rừng phòng hộ Bắc Hải Vân phát hiện và đã phối hợp cùng với Ủy ban nhân dân thị trấn Lăng Cô, Hạt Kiểm lâm huyện Phú Lộc xác minh làm rõ, sau đó chuyển vụ việc cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc thụ lý, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trên cơ sở kết quả khám nghiệm hiện trường vụ án, ngày 04/10/2018, Tổ giám định tư pháp Lâm nghiệp của Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Thừa Thiên Huế đã có kết luận, xác định:

- Vị trí, diện tích bị hủy hoại và loại rừng: Vị trí rừng bị phá trái phép là lô số 31.2 thuộc lô số 31 và lô số 32.1 thuộc lô số 32 khoảnh 5, tiểu khu 246 thị trấn Lăng Cô (Bản đồ kiểm kê rừng năm 2016) đây là diện tích rừng tự nhiên thuộc loại rừng sản xuất. Trong đó: lô 31.2 với diện tích rừng bị hủy hoại là: 4.618 m² thuộc diện tích quản lý của Ban quản lý rừng phòng hộ Bắc Hải Vân, lô 32.1 với diện tích rừng bị hủy hoại là 2.132 m² thuộc diện tích quản lý của UBND thị trấn Lăng Cô. Căn cứ vào kết quả đo đếm khối lượng từ ô tiêu chuẩn xác định diện tích rừng này thuộc loại rừng nghèo.

- Phương tiện chặt phá rừng: Gồm cưa và rựa phát, rựa được dùng để phát thực bì và chặt hạ các gốc cây nhỏ, cưa đa số dùng hạ cây gỗ có đường kính gốc từ 10 cm trở lên (tỷ lệ khối lượng gỗ quy tròn bị thiệt hại do cưa chiếm 99,5%). Trữ lượng gỗ lô rừng bị thiệt hại là 39,86 m³; khối lượng gỗ quy tròn bị thiệt hại là: 19,588 m³ (gỗ từ nhóm I đến nhóm VIII).

Tại Bản kết luận số: 11/HĐĐG ngày 23 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Lộc kết luận tổng giá trị thiệt hại

là: 42.808.400 đồng (trong đó khối lượng gỗ quy tròn các nhóm gồm: 0,215 m³ nhóm I-II giá trị 2.580.000 đồng; 7,039 m³ nhóm III-V giá trị 26.044.300 đồng; 12,334 m³ nhóm VI-VIII: 14.184.100 đồng).

Về vật chứng: Ngày 22/02/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Lộc đã chuyển giao 19,588m³ nêu trên cho Ban quản lý Rừng phòng hộ Bắc Hải Vân và Ủy ban nhân dân thị trấn Lăng Cô, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế quản lý và bảo quản.

Hiện đang thu giữ 01 máy cưa màu cam đỏ, số GL 5200M, không có nhãn hiệu, không có lam xích, đã qua sử dụng; 01 cái rựa sắt, có chiều dài 66 cm (phần cán dài 40 cm, phần lưỡi rựa dài 26 cm).

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho các nguyên đơn dân sự như sau: Bồi thường cho Ban quản lý Rừng phòng hộ Bắc Hải Vân số tiền: 19.395.600 đồng; bồi thường cho Ủy ban nhân dân thị trấn Lăng Cô, huyện Phú Lộc số tiền: 6.011.700 đồng. Bị cáo đã thực hiện bồi thường cho Ban quản lý Rừng phòng hộ số tiền: 2000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 22/2019/HS-ST ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc: Căn cứ vào Điểm b Khoản 1 Điều 243; Điều 38, các Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trương Th phạm tội “Hủy hoại rừng”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trương Th 01 (một) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền và nghĩa vụ thi hành án, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 18/6/2019 và ngày 02/8/2019, bị cáo Trương Th có đơn kháng cáo và kháng cáo bổ sung xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc hưởng án treo.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trương Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, Tuy nhiên, bị cáo cho rằng, sau khi sự việc xảy ra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã bồi thường một phần thiệt hại, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù là nặng. Hiện nay bị cáo bị bệnh hiểm nghèo, tuổi già, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo xin được hưởng hình phạt cải tạo không giam giữ hoặc hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết, bị cáo bị bệnh vừa xuất viện, chấp nhận một phần kháng cáo, giảm cho bị cáo khoảng 03 tháng tù, không chấp nhận cho bị cáo được hưởng án treo vì không đủ điều kiện.

Quan điểm của luật sư bào chữa:

Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự thú; bản thân bị cáo bị bệnh hiểm nghèo vừa điều trị xong, sắp đến còn phải tiếp tục điều trị. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ đề nghị xử xem xét xử mức án dưới khung hình phạt; bị cáo không có tiền sự như bản án sơ thẩm đã xác định, bởi lẽ khi thực hiện hành vi phạm là hai người, có cả vợ bị cáo là bà Đỗ Thị Ch, tuy nhiên khi lập biên bản vi phạm hành chính, không có bà Ch. Sau khi xử phạt, UBND thị trấn Lăng Cô không giao Quyết định xử phạt cho bị cáo mà gửi qua tổ trưởng dân phố và tổ trưởng chỉ nói lại cho bị cáo biết mà thôi. Do vậy, Quyết định xử phạt hành chính này không có giá trị pháp lý.

Với những lý do trên, đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đã có cơ sở kết luận: Từ ngày 25/6/2018 đến ngày 01/7/2018, Trương Th đã có hành vi sử dụng rựa và máy cưa chặt phá rừng tại Lô số 31.2 thuộc Lô 31 và Lô số 32.1 thuộc Lô 32, Khu 5 Tiểu khu 246. Tổng số diện tích rừng bị hủy hoại là: 6.750 m². Đây là diện tích rừng tự nhiên thuộc loại rừng sản xuất, trong đó: Lô 31.2 với diện tích rừng bị hủy hoại là: 4.618 m² thuộc quyền quản lý của Ban quản lý rừng phòng hộ Bắc Hải Vân; Lô 32.1 với diện tích rừng bị hủy hoại là 2.132 m² thuộc quyền quản lý của UBND thị trấn Lăng Cô.

Tổng trữ lượng gỗ rừng bị thiệt hại là 39,86 m³ có giá trị: 42.808.400 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Hủy hoại rừng”, phạm vào điểm b Khoản 1 Điều 243 Bộ luật Hình sự, do vậy, Tòa án nhân dân huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế đã kết án bị cáo tại bản án số 22/2019/HS-ST ngày 14/6/2019 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Trương Th là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc chặt phá hủy hoại rừng là hành vi vi phạm pháp luật, bị nghiêm cấm, đặc biệt bị cáo đã từng có hành vi chặt phá, lấn chiếm đất rừng, bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa được xóa tiền sự, nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm pháp.

Xét quan điểm bào chữa của Luật sư, Hội đồng xét xử thấy rằng:

-Về áp dụng thêm hai tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và tự thú:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, không những đã xâm hại đến chế độ quản lý rừng của Nhà nước, xâm phạm đến môi trường sinh thái, mà còn gây ra những hậu quả nghiêm trọng khác cho đời sống xã hội. Đặc biệt, bị cáo đã từng có hành vi xâm hại đến rừng, bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng không rút kinh nghiệm để sửa chữa khắc phục mà lại tiếp tục có hành vi phạm pháp. Với tính chất hành vi và hậu quả đã xảy ra, với trường hợp phạm tội cụ thể này không thể xem là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Bị cáo thực hiện hành vi hủy hoại rừng là công khai, giữa ban ngày, sử dụng cưa máy để làm phương tiện phạm tội, nhiều người biết. Sau khi thẩm tra xác minh, có cơ sở xác định bị cáo là người thực hiện hành vi phạm tội, cơ quan có thẩm quyền gọi làm việc, bị cáo thừa nhận hoàn toàn, không quanh co chối cãi. Việc bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình ngay lần đầu khi làm việc với cơ quan chức năng là thành khẩn khẩn báo, không phải là tự thú.

- Về xử phạt vi phạm hành chính: Vào năm 2016, hai vợ chồng bị cáo đã có hành vi chặt phá, chiếm đất rừng do UBND thị trấn Lăng Cô quản lý đã bị cơ quan chức năng phát hiện và đã lập biên bản vi phạm hành chính vào ngày 02/8/2016. Ngày 05/8/2016, Chủ tịch UBND thị trấn Lăng Cô đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 118/QĐ-XPHC đối với bị cáo, hình thức xử phạt bằng tiền. Bị cáo đã biết mình bị xử phạt, bị cáo khai mình không có khả năng thi hành quyết định xử phạt hành chính, đặc biệt là thi hành hình phạt bổ sung, khôi phục lại tình trạng ban đầu trong thời gian 10 ngày. Thế nhưng, từ đó cho đến lúc thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không khiếu nại hoặc khởi kiện Quyết định hành chính đó. Đến nay, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính của Chủ tịch UBND thị trấn Lăng Cô không bị thu hồi hoặc bị hủy bỏ bởi cơ quan có thẩm quyền, Quyết định đó đã có hiệu lực pháp luật. Đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, ngày 25/6/2018 tiền sự đó chưa được xóa. Do vậy, không thể cho rằng quyết định đó không có hiệu lực pháp luật.

-Về nội dung xin được hưởng án treo hoặc cải tạo không giam giữ: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong tình trạng đang có tiền sự, hành vi phạm tội là cùng loại, hơn nữa hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, thể hiện sự ngang nhiên, táo bạo và tỏ ra xem thường kỷ cương phép nước, việc cải tạo bên ngoài xã hội không đủ tác dụng để giáo dục bị cáo răn đe và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt và áp dụng biện pháp chấp hành hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và hậu quả đã xảy ra, căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Mức hình phạt 01 năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, không nặng. Tuy nhiên, tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo xuất trình chứng cứ mới là bị cáo bị bệnh tăng huyết áp, hở van tim hai lá, ba lá gây biến chứng rung nhĩ, nhồi máu não thoáng qua, vừa điều trị xong. Do vậy, cần xem xét giảm cho bị cáo một phần về hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Trương Th không phải chịu.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c, khoản 1, Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trương Th, sửa Bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 243; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trương Th 09(chín) tháng tù về tội “Hủy hoại rừng”, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 TANDTC tại HN;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh TT - Huế;
- Phòng PV06 CA tỉnh TT - Huế;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện Phú Lộc;
- VKSND huyện Phú Lộc;
- Công an huyện Phú Lộc;
- Chi cục THADS huyện Phú Lộc;
- Bị cáo;
- Lưu HSYA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Trọng Điệp